**PHẦN III**

**GIẢI ĐÁP VƯỚNG MẮC**

**VỀ KIỂM SÁT THI HÀNH ÁN TREO, ÁN PHẠT CẢI TẠO KHÔNG GIAM GIỮ**

Câu 1: Về trình tự, thủ tục xét, đề nghị rút ngắn thời gian thử thách của án treo, giảm thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ(VKS An Giang)

Hỏi:

Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện lập hồ sơ đề nghị Tòa án cùng cấp xem xét rút ngắn thời gian thử thách hoặc miễn, giảm thời hạn chấp hành án cho các bị án đủ điều kiện vào dịp Tết Nguyên Đán, Lễ 30/4 và 02/9 hàng năm theo Hướng dẫn số 08/HD-CQQLTHAHS ngày 24/8/2016 của CQQLTHAHS - Bộ Công an hướng dẫn xét giảm thời hạn chấp hành án hình sự tại xã, phường, thị trấncó đúng hay không?

Trả lời:

Theo quy định về trình tự, thủ tục xét, đề nghị rút ngắn thời gian thử thách án treo, giảm thời hạn chấp hành án cải tạo không giam giữ tại Điều 5 Thông tư liên tịch số 08/2012/TTLT-BCA-BQP-TANDTC-VKSNDTC ngày 14/8/2012; Điều 9 Thông tư liên tịch số 09/2012/TTLT-BCA-BQP-TANDTC-VKSNDTC ngày 16/8/2012: Khi người được hưởng án treo, người chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ đủ điều kiện xét rút ngắn thời gian thử thách, giảm thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ thì Trưởng Công an cấp xã có trách nhiệm giúp UBND cấp xã tổ chức lập hồ sơ, đề nghị CQTHAHS xem xét, đề nghị rút ngắn, giảm thời hạnmà không quy định phải xét, đề nghị rút ngắn, giảm thời hạn vào thời điểm cụ thể nào trong năm.

Trong thực tế hiện nay,Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyệnchỉ lập hồ sơ, đề nghị rút ngắn thời gian thử thách; miễn, giảm cho các bị án đủ điều kiện vào dịp Tết Nguyên Đán, Lễ 30/4 và 2/9 hàng năm theo Hướng dẫn số 08/HD-CQQLTHAHS ngày 24/8/2016 của Cơ quan quản lý thi hành án hình sự - Bộ Công an hướng dẫn xét giảm thời hạn chấp hành án hình sự tại xã, phường, thị trấn. Tuy nhiênHướng dẫn số 08/HD-CQQLTHAHS ngày 24/8/2016 của Cơ quan quản lý thi hành án hình sự - Bộ Công an là văn bản dưới luật, chỉ mang tính chất hướng dẫn trong ngành Công an.

Do đó, để đảm bảo quyền lợi của người chấp hành án, nếu trong quá trình kiểm sát phát hiện người đang chấp hành án treo, cải tạo không giam giữ đủ điều kiện để xem xét, đề nghị rút ngắn thời gian thử thách án treo, giảm thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ theo quy định, thì căn cứ khoản 6 Điều 141 Luật thi hành án hình sự, VKSND kiến nghị yêu cầu Ủy ban nhân dân cấp xã lập hồ sơ và có văn bản báo cáo đề nghị Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện lập hồ sơ đề nghị Tòa án cùng cấp xem xét, quyết địnhrút ngắn thời gian thử thách án treo, giảm thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ cho họ.

 **Câu2.Về mức rút ngắn thời gian thử thách của án treo, mức giảm thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ** (VKS An Giang).

**Hỏi:** Tòa án quyết định mức giảm thời hạn cải tạo không giam giữ, rút ngắn thời gian thử thách án treo cao hơn mức đề nghị của cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện đúng hay sai? (An Giang)

Trả lời:

Tại khoản 4 Điều 9 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo quy định và Khoản 4 Điều 10 Thông tư liên tịch số 09/2012/TTLT- BCA-BQP-TANDTC-VKSNDTC ngày 16/8/2012 của liên ngành Trung ương hướng dẫn việc giảm, miễn thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ và miễn chấp hành thời hạn cấm cư trú, quản chế còn lại quy định về quyền của Hội đồng phiên họp rút ngắn thời gian thử thách án treo, giảm thời hạn chấp hành án cải tạo không giam giữ:

*Trên cơ sở hồ sơ và ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, Hội đồng phiên họp xét rút ngắn thời gian thử thách của án treo, giảm thời hạn chấp hành án cải tạo không giam giữ có quyền:*

*- Chấp nhận toàn bộ đề nghị rút ngắn thời gian thử thách của án treo. Trường hợp chấp nhận toàn bộ đề nghị rút ngắn thời gian thử thách của án treo mà thời gian thử thách còn lại không quá 01 tháng, thì Hội đồng có thể quyết định rút ngắn hết thời gian thử thách còn lại;*

*- Chấp nhận một phần đề nghị rút ngắn thời gian thử thách của án treo;*

*- Không chấp nhận đề nghị rút ngắn thời gian thử thách của án treo.*

Như vậy, theo quy định trên Tòa án chỉ có thể quyết định mức rút ngắn thời gian thử thách án treo,mức giảm thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ bằng hoặc thấp hơn hoặc không chấp nhận so với mức đề nghị của Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện (không thể quyết định mức cao hơn đề nghị của Cơ quan thi hành án hình sự) trừ trường hợp chấp nhận toàn bộ đề nghị rút ngắn thời gian thử thách của án treo mà thời gian thử thách còn lại không quá 01 tháng, thì Hội đồng có thể quyết định rút ngắn hết thời gian thử thách còn lại.

**Câu 3.Việc giải quyết đơn xin miễn, giảm, rút ngắn thời gian thử thách của án treo mà hồ sơ thiếu tài liệu chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ dân sự, án phí** (VKS An Giang).

**Hỏi:** Đối với những bị án có đơn xin miễn, giảm, rút ngắn thời gian thử thách và cho biết đã thực hiện xong án phí, bồi thường dân sự… nhưng không còn phiếu thu; bị hại không yêu cầu thi hành án hoặc trường hợp Bản án, Quyết định của Tòa buộc liên đới bồi thường (trong đó có bị án chấp hành án phạt tù ở các Trại giam)… dẫn đến địa phương gặp khó khăn trong việc lập hồ sơ do không có thông tin và thiếu căn cứ đề nghị giải quyết như thế nào?

Trả lời:

Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP có quy định về điều kiện để người được hưởng án treo xem xét rút ngắn thời gian thử thách có quy định: Đã chấp hành nghiêm pháp luật, các nghĩa vụ theo Luật thi hành án hình sự. Theo quy định của Luật thi hành án hình sự, nghĩa vụ của người chấp hành án treo là chấp hành đầy đủ các hình phạt bổ sung, nghĩa vụ bồi thường thiệt hại. Như vậy, để được xem xét rút ngắn thời gian thử thách, người được hưởng án treo phải cung cấp đầy đủ hóa đơn, chứng từ chứng minh mình đã chấp hành xong phần án phí, bồi thường dân sự thì mới đủ điều kiện để xem xét rút ngắn thời gian thử thách theo quy định.

**Câu 4. Việc xử lý người bị kết án phạt tù cho hưởng án treo xét xử trước ngày 01/01/2018 vi phạm nghĩa vụ (**VKS Thừa Thiên Huế).

**Hỏi:** Những trường hợp cho hưởng án treo xét xử trước ngày 01/01/2018 vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên theo quy định của Luật thi hành án hình sự có áp dụng quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ Luật hình sự năm 2015 để buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo hay không?

Trả lời:

Tại khoản 4 Điều 12 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án tối cao hướng dẫn áp dụng điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo quy định: “Đối với các trường hợp cho hưởng án treo trước ngày 01 tháng 01 năm 2018 thì không áp dụng quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết này để buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo nếu đang trong thời gian thử thách mà cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên”. Vì vậy, trường hợp được hưởng án treo trước ngày 01/01/2018 không áp dụng khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự để xử lý mà căn cứ điểm c khoản 4 Điều 14 của Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội…để xử phạt hành chính về hành vingười bị phạt tù cho hưởng án treo không có mặt theo yêu cầu của cơ quan thi hành án hình sự.

**Câu 5. Việc cấp giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt được tính từ ngày nào trong trường hợp lỗi do UBND cấp xã chậm chuyển hồ sơ (**VKS TP Đà Nẵng**).**

**Hỏi:** Trường hợp Ủy ban nhân dân phường chậm chuyển hồ sơ cho Cơ quan thi hành án hình sự Công an quận, huyện thì Cơ quan thi hành án hình sự Công an quận, huyện cấp giấy chứng nhận chấp hành xong thời gian chấp hành án từ khi nào? Khi Cơ quan thi hành án hình sự nhận hồ sơ hay tính từ ngày người chấp hành án chấp hành xong thời gian chấp hành án?

Trả lời:

 Căn cứ khoản 3 Điều 62,73 Luật thi hành án hình sự: Trước khi hết thời gian thử thách, thời hạn chấp hành án 03 ngày, UBND cấp xã, đơn vị quân đội được giao giám sát, giáo dục bàn giao hồ sơ thi hành án cho CQTHAHS Công an cấp huyện, CQTHAHS cấp quân khu để xem xét và cấp giấy chứng nhận đã chấp hành xong thời gian thử thách, chấp hành xong án phạt cải tạo không giam giữ ngay khi hết thời hạn chấp hành án.

Như vậy,để đảm bảo quyền lợi cho người chấp hành ántrong trường hợp UBND cấp xã chậm bàn giao hồ sơ thi hành án cho Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện khi người chấp hành án đã hết thời hạn chấp hành án, thìngay sau khi nhận được hồ sơ thi hành án do UBND cấp xã bàn giao, Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện phải cấp giấy chứng nhậnđã chấp hành xong thời gian thử thách, chấp hành xong án phạt cải tạo không giam giữ cho họ. Thời gian chấp hành xong tính từ ngàyhết thời gian thử thách, hết thời hạn chấp hành án (nếu trong thời gian chấp hành án họ không phạm tội mới).

**Câu 6.Việc xử lý, giải quyết trong trường hợp Hội đồng phiên họp xét buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo thiếu thành phần tham gia phiên họp**(VKS Quảng Ninh, Quảng Nam).

**Hỏi:**Điều 11 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án tối cao quy định “Hội đồng phiên họp xét buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo gồm 03 Thẩm phán”, trường hợp Tòa án cấp huyện không có đủ số lượng Thẩm phán theo quy định thì xử lý như thế nào?

Trả lời:

Căn cứ khoản 2 Điều 11 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của BLHS về án treo:

*“2. Hội đồng phiên họp xét buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo gồm 03 Thẩm phán. Phiên họp xét buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo có sự tham gia của Kiểm sát viên Viện Kiểm sát cùng cấp.”*

Đối với Hội đồng phiên họp xét buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treokhông đủ 03 Thẩm phán đề nghị Viện kiểm sát nhân dân địa phương có văn bản kháng nghị đối với vi phạm của Tòa.Trường hợp không có đủ số lượng Thẩm phán theo quy định thì đề nghị Tòa án cấp huyện báo cáo Tòa án cấp trên để giải quyết.

**Câu 7. Việc giám sát, giáo dục của cơ quan, người có thẩm quyền và việc thực hiện nghĩa vụ của người được hưởng án treo được tính từ thời điểm nào** (VKS Hòa Bình, Sóc Trăng, Đà Nẵng).

**Hỏi:** Thời gian thử thách đối với người được hưởng án treo tính từ ngày Tòa án tuyên bản án. Vậy trong thời gian từ khi Tòa tuyên án đến khi có quyết định phân công người trực tiếp giám sát, giáo dục thì việc theo dõi, giám sát, giáo dục người được hưởng án treo thuộc trách nhiệm của ai? Việc thực hiện nghĩa vụ của người được hưởng án treo trong giai đoạn này thì luật cũng chưa được quy định rõ?

Trả lời:

Căn cứ Điều 62, 63, 64 Luật thi hành án hình sự, Điều 5 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 Hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo quy định thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách án treo.

 Về cơ bản thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách của án treo từ khi tuyên án (Bản án sơ thẩm, phúc thẩm, giám đốc thẩm..). Do đó, người được hưởng án treo phải đảm bảo thực hiện đầy đủ nghĩa vụ (theo quy định tại điều 64 Luật thi hành án hình sự) tính từ khi tuyên án.

 Đối với người được phân công trực tiếp giám sát, giáo dục người được hưởng án treo nhận xét quá trình chấp hành án từ thời điểm UBND xã có quyết định phân công giám sát, giáo dục người được hưởng án treo.

**Câu 8.Kiểm sát việc tạm đình chỉ thi hành bản án, quyết định bị kháng nghị giám đôc thẩm đối với người bị kết án phạt tù cho hưởng án treo thành hình phạt tù có thời hạn (**VKS Lâm Đồng**)**.

**Hỏi:** Trường hợp bản án phúc thẩm có hiệu lực đang được thi hành bị kháng nghị Giám đốc thẩm theo hướng thay đổi từ hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo thành hình phạt tù có thời hạn. Khi quyết định giám đốc thẩm được ban hành thì việc thi hành án phúc thẩm đã có hiệu lực phải chấm dứt nhưng cấp giám đốc thẩm không thông báo cho UBND xã nơi đang thi hành bản án đối với người được hưởng án treo thì UBND xã không thể nắm bắt được việc thi hành bản án phúc thẩm đó phải chấm dứt. Trong trường hợp này cần phải giải quyết như thế nào thì không có bất cứ văn bản nào hướng dẫn?

Trả lời:

Căn cứĐiều 377 BLTTHS năm 2015 Tạm đình chỉ thi hành bản án, quyết định bị kháng nghị giám đốc thẩmquy định:

*“Người ra quyết định kháng nghị giám đốc thẩm đối với bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật thì có quyền quyết định tạm đình chỉ thi hành bản án, quyết định đó.*

 *Quyết định tạm đình chỉ thi hành bản án, quyết định bị kháng nghị giám đốc thẩm phải gửi cho Tòa án, Viện kiểm sát nơi đã xét xử sơ thẩm, phúc thẩm và cơ quan thi hành án có thẩm quyền”.*

 Như vậy, cơ quan thi hành án hình sự là chủ thể được nhận quyết định tạm đình chỉ thi hành bản án, quyết định bị kháng nghị giám đốc thẩm. Việc UBND xã giám sát, giáo dục người được hưởng án treo căn cứ trên hồ sơ thi hành án (gồm bản án có hiệu lực pháp luật, quyết định thi hành án treo của Tòa án…) do CQTHAHS bàn giao.

 Ngoài ra, theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Luật thi hành án hình sự quy định Nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện như sau:

 *“2. Tiếp nhận bản án, quyết định thi hành án, các tài liệu có liên quan, lập hồ sơ thi hành án để chuyển giao cho Ủy ban nhân dân cấp xã thi hành án phạt cải tạo không giam giữ, cấm cư trú, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định, tước một số quyền công dân, quản chế và án treo theo quy định của Luật này.”*

Do đó, khi nhận được quyết định tạm đình chỉ thi hành bản án, quyết định bị kháng nghị giám đốc thẩm CQTHAHS phải gửi cho UBND cấp xã nơi giám sát, giáo dục người được hưởng án treo./.